TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2020
V/v "Ly hôn".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu
Các hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Liên
Bà Nguyễn Ngọc Sương

Thư ký phiên tòa: ông Khuất Cao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2019/TLST-HNGĐ ngày 05-12-2019 về việc "Yêu cầu ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10-3-2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số 888 đường 30/4, phường 11, thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông EDGERTON RYAN M, sinh năm 1986; quốc tịch: Hoa Kỳ; Địa chỉ: Creekside Dr, Murphy, TX 75094, USA (vắng mặt, yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai tại Tòa, nguyên đơn bà Đỗ Thị D trình bày:

Bà D và ông Edgerton Ryan M kết hôn với nhau năm 2012 có đăng ký kết hôn, ông Edgerton Ryan M sinh sống và làm việc ở nước ngoài, còn bà D thì vẫn sinh sống tại Việt Nam; từ năm 2012 đến 2016 vợ chồng gặp nhau 04 lần, sau đó không còn gặp nhau nữa cho đến nay. Xuất phát từ rào cản về văn hóa, ngôn ngữ và giao tiếp nên vợ chồng chưa có sự hòa hợp và thấu hiểu; nay bà D nhận thấy giữa bà và ông Edgerton Ryan M không còn tình cảm yêu thương vợ chồng, mâu thuẫn không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Edgerton Ryan M để có thể tạo lập cuộc sống mới.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông EDGERTON RYAN M trình bày:

Theo bản tự khai (được hợp pháp hóa tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Texas, Hoa Kỳ ngày 21-02-2020), ông Edgerton Ryan M thống nhất việc kết hôn như bà D trình bày. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng về văn hóa, ngôn ngữ và giao tiếp nên vợ chồng chưa có sự hòa hợp và thấu hiểu; nay ông Edgerton Ryan M xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người sống một nơi và ly thân đã lâu, cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được nên ông Edgerton Ryan M đồng ý ly hôn với bà D, đề nghị Tòa án giải quyết cho bà D và ông ly hôn. Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc bận rộn, ở xa nên ông ông Edgerton Ryan M đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, đương sự đã tuân theo đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: nguyên đơn và bị đơn đều cho rằng xuất phát từ rào cản văn hóa và ngôn ngữ nên giữa bà D và ông Edgerton Ryan M có những mâu thuẫn, bất đồng không thể hàn gắn được, trước yêu cầu ly hôn của bà D thì ông Edgerton Ryan M đồng ý ly hôn. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng là có thật, hiện nay mỗi người sống một nơi không có điều kiện để quan tâm chăm sóc cho nhau nên mục đích hôn nhân không đạt; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà D được ly hôn với ông Edgerton Ryan M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Đỗ Thị D khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Edgerton Ryan M; bị đơn ông Edgerton Ryan M đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài (Hoa Kỳ), căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; ông Edgerton Ryan M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đề nghị xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Edgerton Ryan M.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị D và ông Edgerton Ryan M yêu thương nhau, trên cơ sở tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 227 ngày 20-9-2012, vào sổ đăng ký kết hôn số 231 quyển số 02 ngày 21- 9- 2012. Giấy chứng nhận kết hôn được cấp đúng quy định pháp luật. Sau khi đăng ký kết hôn ông Edgerton Ryan M sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ còn bà D tiếp tục sinh sống ở Việt Nam. Do xuất phát từ rào cản văn hóa, ngôn ngữ và giao tiếp nên giữa bà D và ông

Edgerton Ryan M có những mâu thuẫn, bất đồng không thể hàn gắn được. Vợ chồng ở xa nên không có điều kiện hàn gắn tình cảm, bà D nhận thấy tình cảm yêu thương vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Edgerton Ryan M để có thể tạo lập cuộc sống mới; ông Edgerton Ryan M thống nhất việc kết hôn như bà D trình bày, đồng thời đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của bà D, đề nghị Tòa án giải quyết cho ông Edgerton Ryan M và bà D được ly hôn vì cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết, vợ chồng sống xa cách nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng là có thật bà D khởi kiện yêu cầu được ly hôn, ông Edgerton Ryan M đồng ý ly hôn, nên có căn cứ chấp nhận cho bà D được ly hôn với ông Edgerton Ryan M.

[2.2] Về con chung: hai bên xác nhận không có con chung nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy dịnh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Đỗ Thị D phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 470, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy dịnh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị D đối với ông Edgerton Ryan M.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị D được ly hôn với ông Edgerton Ryan M .

Về con chung: hai bên xác nhận không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đỗ Thị D phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003301 ngày 03-12-2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Bà D đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Về quyền kháng cáo: Bà Đỗ Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Edgerton Ryan M có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh BRVT;
- Cục THA tỉnh BRVT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,Tòa DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hiếu